

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/không đạt.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Am hiểu về gói thầu	Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết và am hiểu về: Quy mô, phạm vi, vị trí công trình; phương án tiếp cận công trình, mặt bằng thi công (kết nối với các đường giao thông chính) để lường trước những thuận lợi và khó khăn có thể có trong quá trình tổ chức thi công.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng thuyết minh không đầy đủ, không đúng với quy mô gói thầu.	Không đạt
1.2. Tổ chức mặt bằng công trường	Có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ các nội dung: Mặt bằng bố trí BCH công trường các vị trí: Thiết bị thi công; lán trại; phòng thí nghiệm; kho bãi tập kết vật liệu thiết bị; bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Đạt
	Không có thuyết minh và bản vẽ minh họa hoặc có thuyết minh và bản vẽ nhưng không hợp lý, không phù hợp.	Không đạt
1.3. Sơ đồ tổ chức nhân sự quản lý, điều hành dự án/gói thầu của Nhà thầu tại công trường	Có sơ đồ tổ chức nhân sự thực hiện gói thầu phù hợp, khả thi: Bao gồm bộ phận tại văn phòng, công trường, sơ đồ bố trí các vị trí quản lý điều hành công trường; kèm theo tóm tắt lý lịch, kinh nghiệm của các cán bộ chủ chốt.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức nhân sự thực hiện gói thầu phù hợp và không khả thi.	Không đạt
1.4. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công các hạng mục/công việc chủ yếu	Có hồ sơ thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công phù hợp với hạng mục, công việc của hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công của gói thầu (các hạng mục, công việc thi công chính) bao gồm:	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>- Định vị công trình và quản lý các mốc định vị trước và trong quá trình thi công.</p> <p>- Thi công các hạng mục dân dụng: Nhà tập luyện đa năng; Mái che đa năng.</p> <p>- Thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: Thoát nước mưa ngoài nhà; Nâng cấp, hoàn thiện sân đường nội bộ; Sân bóng đá, đường chạy; Cây xanh; Nhà để xe; Hàng rào phân khu; Bảng tin; Đường dây 22Kv; Điện hạ thế 0,4Kv; Trạm biến áp; Điện chiếu sáng; Tháo dỡ thu hồi.</p>	
	<p>Không có thuyết minh và bản vẽ minh họa, không có giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công hoặc có thuyết minh và bản vẽ minh họa nhưng chưa đầy đủ, thiếu một trong các nội dung hạng mục yêu cầu hoặc bản vẽ và thuyết minh có các nội dung không phù hợp và không khả thi với quy mô gói thầu.</p>	Không đạt
1.5. Phòng thí nghiệm hiện trường	<p>Có phòng thí nghiệm hoặc hợp đồng nguyên tắc với phòng thí nghiệm đáp ứng thực hiện gói thầu (Có đủ chức năng thực hiện các công tác thí nghiệm đầy đủ về số lượng, chủng loại và chất lượng đảm bảo công tác quản lý chất lượng theo đúng quy định hiện hành)</p>	Đạt
	<p>Không có phòng thí nghiệm hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với phòng thí nghiệm đáp ứng thực hiện gói thầu</p>	Không đạt
1.6. Bảng kê vật tư, vật liệu, thiết bị, hàng hóa sử dụng cho công trình	<p>Có bảng kê đầy đủ các vật tư chính đáp ứng yêu cầu tại Mục III, Chương V, E-HSMT</p>	Đạt
	<p>Không có bảng kê theo yêu cầu hoặc có bảng kê nhưng thiếu các thông tin, nguồn gốc xuất xứ theo yêu cầu E-HSMT.</p>	Không đạt
1.7. Hợp đồng nguyên tắc hoặc văn bản cam kết của đơn vị cung cấp, nhà sản xuất các loại vật liệu chính, thiết bị chào thầu.	<p>Có đủ các hợp đồng nguyên tắc hoặc văn bản cam kết của đơn vị cung cấp, nhà sản xuất các vật tư, vật liệu chính, thiết bị chào thầu. (Kèm theo giấy ĐKKD của đơn vị cung cấp) Các vật tư, vật liệu chính, thiết bị nêu tại mục III. Yêu cầu về kỹ thuật - Chương V, E-HSMT</p>	Đạt
	<p>Không có hợp đồng nguyên tắc hoặc không có văn bản cam kết của đơn vị cung cấp, nhà sản xuất đối với các vật tư, vật liệu chính hoặc có hợp đồng nguyên tắc, văn bản cam kết của đơn vị cung cấp, nhà sản xuất đối với các vật tư, vật liệu chính nhưng không đầy đủ</p>	Không đạt
Kết luận	<p>Cả 7 tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt hoặc tối đa 2 tiêu chí được xác định là chấp nhận được, các tiêu chí còn lại được xác định là đạt</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt hoặc có hơn 2 tiêu chí được xác định chấp nhận được.	Không đạt

2. Tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công gói thầu	Đề xuất thời gian thi công thấp hơn hoặc bằng 24 tháng kể từ ngày khởi công.	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công lớn hơn 24 tháng kể từ ngày khởi công.	Không đạt
2.2. Biểu tiến độ thi công	Biểu đồ tiến độ thi công đáp ứng gói thầu, thể hiện ở mức độ chi tiết (đầy đủ các hạng mục gói thầu). Tiến độ đề xuất phải phù hợp với các giải pháp thi công đề xuất; Biểu đồ nhân lực, huy động máy, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công bao gồm các nội dung: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công từng hạng mục chính.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ huy động nhân lực, thiết bị hoặc có Biểu tiến độ huy động nhân lực, thiết bị nhưng nội dung chưa hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
2.3. Biện pháp bù, đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết	Có đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công khi tiến độ không đáp ứng kế hoạch và khi có sự kiện bất khả kháng (<i>dịch bệnh, điều kiện thời tiết bất lợi, mưa bão, điều chỉnh, bổ sung thiết kế (nếu có),...</i>)	Đạt
	Không có thuyết minh đề xuất các giải pháp trên hoặc đề xuất sơ sài, chung chung	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt hoặc tối đa 1 tiêu chí được xác định là chấp nhận được, các tiêu chí còn lại được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Quy trình quản lý thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Quản lý chất lượng thi công xây dựng	Quy trình phối hợp các bên trong quá trình thi công (Chủ đầu tư - Ban QLDA - Tư vấn giám sát - Đơn vị thi công) Công tác quản lý khối lượng, thanh quyết toán, quản lý tài liệu tại công trường	Đạt
	Không có hồ sơ hoặc có nhưng sơ sài, không phù hợp.	Không đạt
3.2. Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
tác thi công chính (<i>phù hợp mục 1.4</i>)	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.3. Trách nhiệm của đơn vị thi công về bảo lãnh, gia hạn bảo lãnh, bảo hiểm, yêu cầu về thanh quyết toán	Có thuyết minh đầy đủ	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng chưa đầy đủ	Không đạt
3.4. An toàn lao động, vệ sinh môi trường và PCCC	Quy trình quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường và PCCC	
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng chưa đầy đủ, thiếu nội dung, không phù hợp với quy mô gói thầu.	
Kết luận	Cả 4 tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt hoặc tối đa 1 tiêu chí được xác định là chấp nhận được, các tiêu chí còn lại được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt hoặc có hơn 1 tiêu chí được xác định là chấp nhận được	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.	Đạt
	Không có đề xuất thời gian bảo hành hoặc đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chí trên được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chí trên được xác định là không đạt hoặc chấp nhận được.	Không đạt

5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín nhà thầu	Trường hợp Nhà thầu có tên trong danh sách bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (vi phạm các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) khi tham dự thầu đã thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chí trên được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chí trên được xác định là không đạt hoặc chấp nhận được	Không đạt